

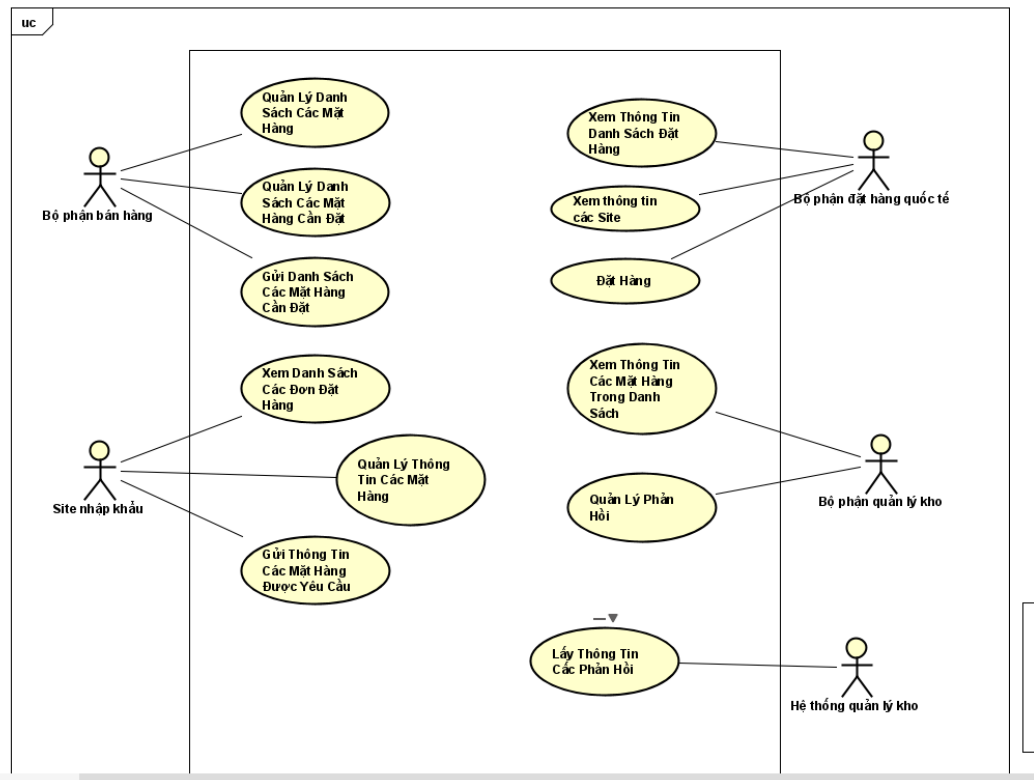
Phân tích yêu cầu

Nhóm 20

- Phạm Công Hào 20215045
- Nguyễn Hồ Tấn Tài 20215134

1 Biểu đồ use case

1.1 Biểu đồ use case tổng quan



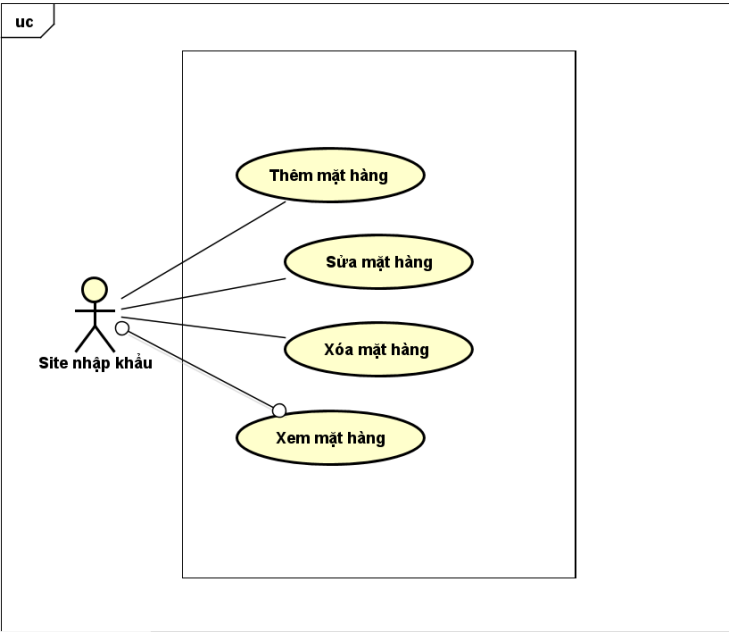
Giải thích về các use case:

- Gửi danh sách các mặt hàng cần đặt:

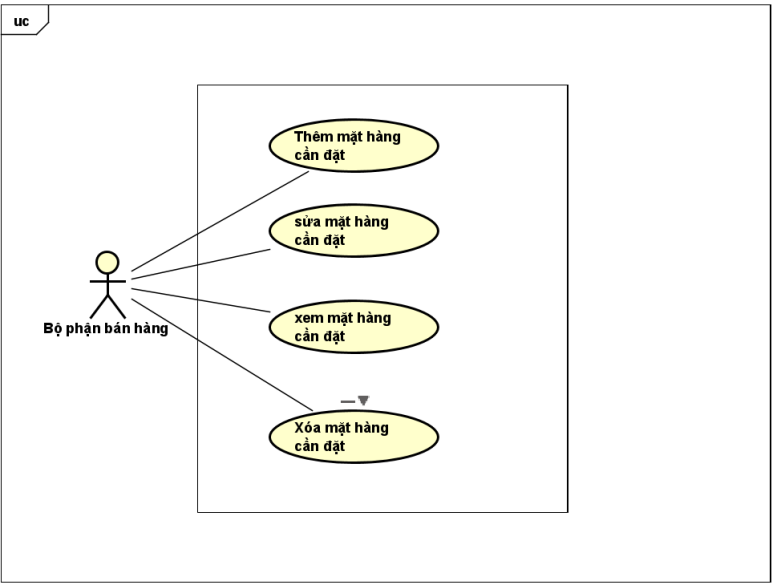
Composite use case:

- Quản lý danh sách các mặt hàng: Bộ phận bán hàng có thể thêm, sửa xóa, xem thông tin các mặt hàng cần đặt.
- Quản lý danh sách các mặt hàng: Bộ phận bán hàng có thể thêm, sửa, xóa, xem thông tin của một mặt hàng.
- Quản lý thông tin các mặt hàng: Các Site có thể xem, thêm, sửa, xóa thông tin của các mặt hàng.
- Quản lý phản hồi: Quản lý kho có thể tạo ra các phản hồi, thêm, sửa, xóa thông tin của các mặt hàng còn thiếu.
- Đặt hàng: kiểm soát quá trình từ khi nhận đơn hàng đến khi nhận hàng thành công.

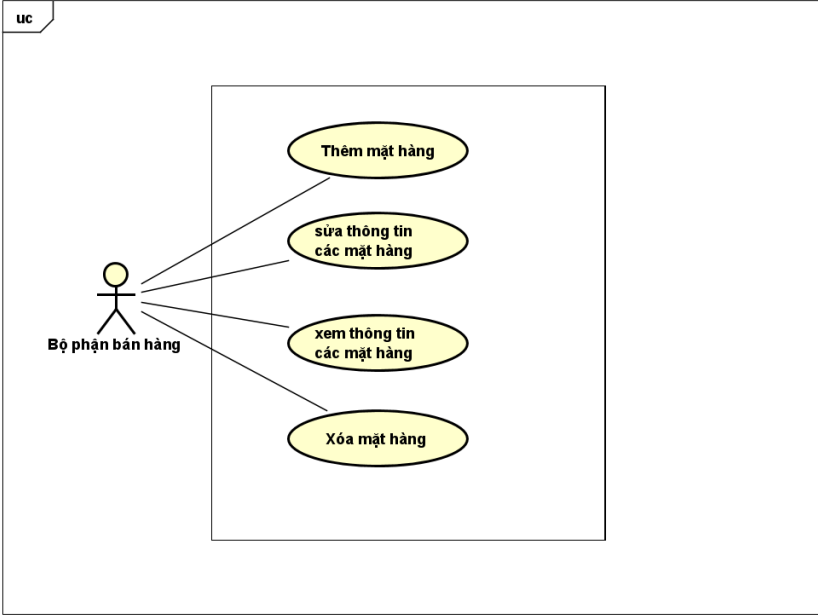
1.2 Biểu đồ use case phân rã “Quản lý thông tin các mặt hàng”



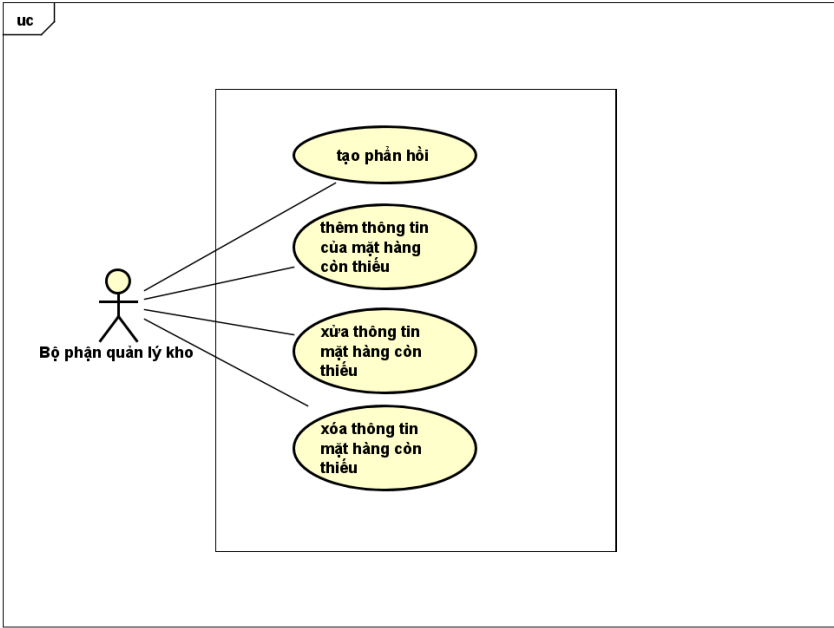
1.3 Biểu đồ use case phân rã “Quản lý danh sách các mặt hàng cần đặt”



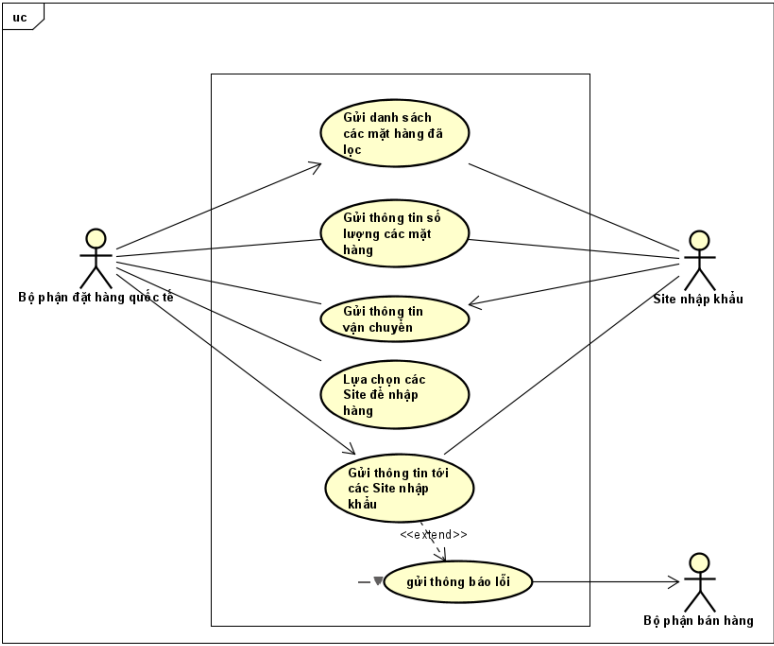
1.4 Biểu đồ use case phân rã “Quản lý danh sách các mặt hàng”



1.5 Biểu đồ use case phân rã “Quản lý phản hồi”



1.6 Biểu đồ use case phân rã “Đặt hàng”



2 Đặc tả Use case

2.1 Use case “Đặt hàng”

Mã Use case	UC001	Đặt Hàng	Đăng nhập
Tác nhân	Bộ phận đặt hàng quốc tế, Site nhập khẩu, Bộ phận bán hàng		
Tiền điều kiện	Không		
Luồng sự kiện chính (Thành công)	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Nhập danh sách các mặt hàng đã lọc.
	2.	Hệ thống	Gửi danh sách các mặt hàng đã lọc cho Site
	3.	Site nhập khẩu	Nhập thông tin số lượng các mặt hàng có trong danh sách các mặt hàng đã lọc.
	4.	Hệ thống	Gửi thông tin số lượng các mặt hàng có trong danh sách các mặt hàng đã lọc cho Bộ phận đặt hàng.
	5.	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Dựa vào thông tin về số lượng của các mặt hàng, phương tiện di chuyển Bộ phận đặt hàng lựa chọn các Site để nhập hàng.
	6.	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Nhập thông tin về số lượng và loại mặt hàng tương ứng tới các Site.
	7.	Hệ thống	Gửi thông tin về số lượng và loại mặt hàng tương ứng tới các Site.
Luồng sự kiện thay thế	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	5a.	Hệ thống	Đưa ra thông báo lỗi: nếu có 1 mặt hàng không có đủ số lượng
	5b.	Hệ thống	thông báo lỗi: cho bộ phận bán hàng.

	5c.	
	5d.	
Hậu điều kiện	Không	

* Dữ liệu đầu vào của thông tin cá nhân gồm các trường dữ liệu sau:

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Site code	Mã của Site nhập khẩu	Có	Không được có dấu và các ký tự đặc biệt	S350
2.	Merchandise code	Mã hàng	Có	Không được có dấu và các ký tự đặc biệt	M200
3.	In-stock quantity	Số lượng của 1 mặt hàng trong kho	Có	Là 1 số không âm	200
4.	Unit	Đơn vị	Có		

3 Từ điển thuật ngữ

3.1 Course

...

3.2 Credit

...

4 Đặc tả phụ trợ

4.1 Chức năng

Cxxx

4.2 Hiệu năng

Xxxx

4.3 Độ tin cậy

...